

Bản án số: 79/2021/HS-ST

Ngày: 29-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Nhất Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân chính thức:

1/ Ông Nguyễn Trọng Thiện;

2/ Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Sương - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 29/11/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 69/2021/TLST-HS ngày 12/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2021/QĐXXST-HS ngày 27/10/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2021/HSST-QĐ ngày 12/11/2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Ngọc T; sinh năm 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T và bà Thạch Thị C; Chưa có vợ con; Tiền án: Không.

- Tiền sự:

+ Ngày 09/11/2020, bị Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 5 ra Quyết định số 1004/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường trong thời hạn 03 tháng do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Huỳnh Ngọc T đã không chấp hành, bỏ đi khỏi nơi cư trú.

+ Ngày 11/8/2016, bị Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 5 ra Quyết định số 02/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường trong thời hạn 06 tháng do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến ngày 11/01/2017 chấp hành xong quyết định.

+ Ngày 16/3/2017, bị Tòa án nhân dân Quận 5 ra quyết định số 33/QĐ- TA áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 21 tháng do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến ngày 19/12/2018 chấp hành xong quyết định.

Bị bắt tạm giam từ ngày 06/6/2021 (Bị cáo có mặt)

- Bị hại: Chị Võ Trần Kim O, sinh năm 1990.

Địa chỉ: đường E, Phường F, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06/6/2021, Huỳnh Ngọc T và đối tượng Huỳnh Quang Tr (chưa rõ lai lịch) rủ nhau đi cướp giật tài sản. Tr điều khiển xe mô tô hiệu Wave màu đen (không rõ biển số) chở T chạy qua nhiều tuyến đường tìm người có tài sản sơ hở để chiếm đoạt. Đến 15 giờ 20 phút cùng ngày, khi lưu thông đến đầu hẻm số 49, đường Hoàng Dur Khương, Phường 12, Quận 10, Tr phát hiện chị Trần Võ Kim O đang đứng cầm điện thoại di động nên chỉ cho T và điều khiển xe vào hẻm 49, Hoàng Dur Khương sau đó vòng lại áp sát từ phía sau, bên trái chị O để T ngồi sau dùng tay phải giật điện thoại của chị O rồi cả hai tăng ga xe bỏ chạy. Do bị lạc tay lái xe nên Tr và T ngã xuống đường làm rớt điện thoại vừa giật được. Tr dựng xe lên, nổ máy bỏ chạy thoát. Riêng T bị quần chúng bắt giữ cùng vật chứng giao Công an Phường 12, Quận 10, lập biên bản phạm tội quả tang, chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận 10 xử lý.

Cơ quan điều tra trưng cầu định giá tài sản bị chiếm đoạt, theo Kết luận định giá tài sản số 694/KL-HĐĐGTS ngày 29/7/2021 của Hội đồng Định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 10 xác định, tại thời điểm bị chiếm đoạt, chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro màu trắng 128Gb có giá trị là 21.500.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 10, Huỳnh Ngọc T khai nhận hành vi của mình như nêu trên. Bị can T khai quen biết Tr vào năm 2017 tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 (Lâm Hà, Lâm Đồng) khi cả hai cùng cai nghiện ma túy tại đây trong khoảng thời gian từ tháng 3/2017 đến tháng 02/2019. T chỉ biết Tr có họ tên là Huỳnh Quang Tr nhưng không biết nhân thân lai lịch của Tr.

Qua xác minh, Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 xác nhận trong khoảng thời gian nêu trên tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 không quản lý học viên cai nghiện tên Huỳnh Quang Tr.

- Vật chứng:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro màu trắng 128Gb, là tài sản bị chiếm đoạt, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Trần Võ Kim O.

+ 01 nón bảo hiểm màu đen có chữ B&B; 01 nón kết màu đen in hoa văn có chữ Gucci; 01 áo thun ngắn tay màu đen – vàng – xanh; 01 quần short jean màu xanh. Viện kiểm sát đã có Quyết định chuyển vật chứng trên đến Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10 chờ xử lý.

- Về dân sự: Chiếc điện thoại di động bị hư hỏng do rơi xuống đường, chị Trần Võ Kim O đã đưa đi sửa lại nhưng do thiệt hại không đáng kể nên chị O không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại bản cáo trạng số 64/CT-VKSNDQ10 ngày 11/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc T ra trước Tòa án nhân dân Quận 10 để xét xử về tội “*Cướp giật tài sản*” theo điểm d, khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017);

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 vẫn giữ quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại bị hại nên gây thiệt hại không lớn theo quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*”;

Về hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 01 nón bảo hiểm màu đen có chữ B&B; 01 nón kết màu đen in hoa văn có chữ Gucci; 01 áo thun ngắn tay màu đen – vàng – xanh; 01 quần short jean màu xanh

Bị cáo không tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Xét, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 06/6/2021 bị cáo và đối tượng tên Huỳnh Quang Tr sử dụng xe gắn máy làm phương tiện di chuyển để ép sát, bắt ngờ nhanh chóng thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc điện

thoại di động hiệu Iphone 12 Pro của chị Võ Trần Kim O tại đầu hẻm số 49 Hoàng Dư Khương, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tài sản bị cáo chiếm đoạt qua định giá có giá trị là 21.500.000 đồng.

Với giá trị tài sản chiếm đoạt và hành vi phạm tội của bị cáo đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “*Cướp giật tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xét, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo sử dụng xe gắn máy phân khối lớn làm phương tiện di chuyển, để ép sát, bất ngờ chiếm đoạt tài sản của bị hại đang đi bộ lưu thông trên đường, rồi nhanh chóng tăng ga phóng nhanh để tẩu thoát, có thể đe dọa đến sự an toàn về tính mạng, sức khỏe của bị hại cũng như những người tham gia giao thông trên đường nên thuộc trường hợp sử dụng thủ đoạn nguy hiểm, là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, cần xét xử nghiêm bị cáo theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017);

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất trật tự, trị an xã hội. Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng với động cơ vụ lợi bất chính, lười lao động muốn có tiền tiêu xài nên vẫn cố ý phạm tội.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại nên gây thiệt hại không lớn để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017);

Sau khi xem xét khách quan, toàn diện về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành người có ích cho xã hội. Hình phạt đối với bị cáo cũng để giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với Huỳnh Quang Tr hiện chưa xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường những khoản gì khác và tại phiên tòa đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xét: 01 nón bảo hiểm màu đen có chữ B&B; 01 nón kết màu đen in hoa văn có chữ Gucci; 01 áo thun ngắn tay màu đen – vàng – xanh; 01 quần short jean màu xanh không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Ngọc T phạm tội “Cướp giật tài sản”;

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc T 04 (Bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/6/2021.

Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không xét

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 01 nón bảo hiểm màu đen có chữ B&B; 01 nón kết màu đen in hoa văn có chữ GUCCI; 01 áo thun ngắn tay màu đen – vàng – xanh; 01 quần short jean màu xanh.

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 116/QĐ-VKS ngày 27/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 10;
- Công an Quận 10, PC53;
- Chi cục Thi hành án DS Quận 10;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Nhất Dũng